

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 22-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vàng Xuân Hiệp

Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thê Khẩn;

Ông Phạm Đức Chín;

Bà Vũ Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng-Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Má A T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/7/1994 tại huyện S, tỉnh Lai Châu; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản C, xã M, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Má A D, sinh năm 1959 và con bà: Giàng Thị X, sinh năm 1959; có vợ: Liều Thị S, sinh năm 1995 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 17/5/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nga- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

-Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vừ A Dơ; nơi công tác: Đài phát thanh truyền hình tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo lời khai của bị cáo Má A T trước ngày bị bắt khoảng 01 tháng, Má A T quen biết với Má A Tông sinh năm 1987 nhà ở bản Nà Ké 2, xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, cả hai cho nhau số điện thoại để tiện liên lạc. Có lần vào nhà Tông chơi T hỏi vay tiền Tông, Tông nói muốn có tiền thì đi vận chuyển ma túy thuê. Đến tối ngày 13/5/2022, T đang ở nhà thì Tông gọi điện bảo T đi vận chuyển ma túy cùng Tông, T đồng ý. Ngày 14/5/2022, Tông gọi điện hẹn gặp T tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, T và Tông gặp một người đàn ông quốc tịch Lào (không biết tên, địa chỉ), T thấy người đàn ông quốc tịch Lào đưa cho Tông 01 chiếc túi màu đen và nói bên trong có 12 bánh Heroine. Sau khi nhận Heroine, khoảng 02 giờ ngày 15/5/2022, T đi xe mô tô BKS 25B1 - 645.31 của T đi cảnh giới trước, Tông trực tiếp đem 12 bánh Heroine đi riêng 01 xe mô tô (không rõ BKS) theo sau đến Km2 đường liên huyện 129B Phong Thổ đi huyện Sìn Hồ thuộc địa phận thôn Nậm Pây, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cất giấu ma túy. Sau khi cất giấu ma túy xong, Tông nói với T là người đàn ông quốc tịch Lào thuê đem 12 bánh Heroine đi bán và hứa sẽ trả công cho Tông và T 80.000.000 đồng.

Đến hồi 13 giờ ngày 17/5/2022, T và Tông quay lại địa điểm cất giấu ma túy gặp 03 người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) đến mua ma túy, người mua cho Tông và T xem túi tiền và nói số tiền đó khoảng 1.400.000.000 đồng. Sau đó 02 người đi cùng Tông và T vào địa điểm cất giấu ma túy, 01 người đứng ngoài đường cảnh giới. Tông lấy 12 bánh Heroine đổ ra đất cho 02 người mua xem, khi đang giao dịch mua bán thì bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang T cùng vật chứng là 12 bánh Heroine, còn Tông và 03 người mua ma túy lợi dụng địa hình rừng núi hiểm trở đã bỏ chạy thoát.

Tại bản kết luận giám định số: 417/KL-KTHS, ngày 19/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: *12 (mười hai) Bánh chất bột ép màu trắng có tổng khối lượng 4147,7 g (Bốn nghìn một trăm bốn mươi bảy phẩy bảy gam)*; bản kết luận giám định số: 418/KL-KTHS, ngày 22/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: *12 (mười hai) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ Mẫu 1 đến Mẫu 12) gửi giám định là ma túy; loại Heroine.*

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKSLC-P1, ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị can Má A T ra trước TAND tỉnh Lai Châu đề xét xử về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử phạt bị cáo Má A T tử hình. Về vật chứng của vụ án, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy

4.120,84 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 chiếc túi màu đen có quai đeo, 01 túi nilon màu trắng; Tịch thu, hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NVX màu đen. Số khung RLCSG4540KY02366, số máy: G3J7E-048375. Biển kiểm soát: 25B1 - 645.31, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu xanh than. Số IMEI 1: 861128059838455; Số IMEI 2: 861128059838448. Tuyên trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 012094001083 mang tên Má A T- Ngày sinh 01/7/1994 do cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 24/6/2021. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa và cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không được đi học nên nhận thức có phần còn hạn chế, một phần do bị rủ rập, lôi kéo. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Bản thân lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số: 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo có cơ hội được sống và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng của vụ án, đồng quan điểm với Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử, xem xét chấp nhận một phần ý kiến đề nghị của người bào chữa.

Kiểm sát viên đối đáp với người bào chữa: Không nhất trí với quan điểm của người bào chữa về cho bị cáo cơ hội được sống. Bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mua bán ma túy với khối lượng lớn (4.147,7 gam Heroine), tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa giữ nguyên quan điểm và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không bổ sung gì và nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội được sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Lai Châu, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 17/5/2022, tại khu vực tuyến đường liên huyện 129B Phong Thổ đi huyện Sìn Hồ Km2 thuộc địa phận thôn Nậm Pây, thị trấn Phong Thổ tỉnh Lai Châu Má A T đang thực hiện hành vi bán trái phép 12 bánh Heroine có tổng khối lượng 4.147,7 gam cho 03 người đàn ông nam giới không rõ nhân thân, lai lịch thì bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ vật chứng. Vì vậy, cáo trạng và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước ta đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới trật tự, an toàn xã hội của địa phương và đây còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay là cần thiết, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần xem xét, quyết định mức hình phạt nghiêm khắc nhất đối với bị cáo.

[3] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[3.2] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa công khai ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bản thân là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quá trình điều tra, truy tố, lấy lời khai bị cáo tự nguyện khai, không bị bức cung, dùng nhục hình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ khẳng định trong quá trình điều tra truy tố bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mua bán ma túy với khối lượng lớn (4.147,7 gam Heroine), nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhất đối với bị cáo là phải loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có như vậy mới đủ để trừng phạt bị cáo và làm bài học cảnh tỉnh cho các đối tượng đang có ý định phạm tội. Đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, giữ gìn kỷ cương pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử, xem xét quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm:

Số ma túy còn lại sau giám định 4.120,84 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 chiếc túi màu đen có quai đeo, 01 túi nilon màu trắng là công cụ sử dụng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NVX màu đen. Số khung RLCSG4540KY02366; số máy: G3J7E-048375. Biển kiểm soát: 25B1 - 645.31 xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, xe có dung tích xi lanh 155.1; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu xanh than. Số IMEI 1: 861128059838455; Số IMEI 2: 861128059838448 (có lắp 02 thẻ sim) thu của bị cáo Má A T dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước.

01 căn cước công dân số 012094001083 mang tên Má A T- Ngày sinh 01/7/1994 do cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 24/6/2021, là giấy tờ tùy thân cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Quyết định số: 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về những vấn đề khác:

Theo lời khai của Má A T: Má A Tông sinh năm 1987 trú tại bản Nà Ké 2, xã Hồng Thu, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu sử dụng số điện thoại 0866.488.043 gọi điện và cùng T đem 12 bánh Heroine để bán. Kết quả điều tra xác định số điện thoại 0866.488.043 Tông đăng ký chính chủ. Cơ quan CSĐT đã

tiền hành xác minh, triệu tập nhiều lần, nhưng Tông không có mặt tại địa phương, hiện đi đâu làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết.

Đối với người đàn ông quốc tịch Lào và 03 người đàn ông đến mua ma túy, do T không biết tên, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[9] Kiến nghị: Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, triệu tập Má A Tông, khi có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 47 Bộ luật hình sự. Các Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Má A T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Má A T tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước gồm: 4.120,84 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 (một) chiếc túi màu đen có quai đeo; 01 (một) túi nilon màu trắng.

Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NVX màu đen. Số khung RLCSG4540KY027366; số máy: G3J7E-048375. Biển kiểm soát: 25B1 - 645.31; Xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, xe có dung tích xi lanh 155.1 (không thu giữ được đăng ký xe); 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu xanh than. Số IMEI 1: 861128059838455; Số IMEI 2: 861128059838448 (có lắp 02 thẻ sim).

Tuyên trả lại cho bị cáo Má A T: 01 (một) căn cước công dân số 012094001083 mang tên Má A T- Ngày sinh 01/7/1994 do cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 24/6/2021.

(Tình trạng vật chứng như mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Lai Châu được lập vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2022)

4. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Má A T được quyền gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS; CA, Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vàng Xuân Hiệp